

Bản án số **02/2023/HSST**

Ngày 09/01/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Dương Thị Thu Phượng;**

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Phương Lan

Bà Nguyễn Thị Hồng Huyền

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Trần Thị Thu Hằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm:*

Bà Nguyễn Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 09/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 302/TLST-HS ngày 29/11/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: *Tổng Ngọc A*, Sinh: 1992; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Tổ 56 cụm 9 phường P, Tây Hồ, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: **Tổng Ngọc D**; Họ tên mẹ: **Nguyễn Bích N**

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 0399, lập ngày 09/9/2022 tại Công an quận Bắc Từ Liêm Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 01/9/2022, tạm giữ, tạm giam đến ngày 28/10/2022 hủy bỏ biện pháp tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: *Nguyễn Văn H*; Sinh: 1998; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố T, phường Thượng Cát, Bắc Từ Liêm, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: **Nguyễn Đỗ D1**; Họ tên mẹ: **Nguyễn Thị H1**.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 192/2015/HSST ngày 29/9/2015 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội xử phạt 04 năm 03 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”. Chấp hành xong hình phạt ngày 01/12/2016, nộp án phí ngày 14/9/2017 (đã được xóa án tích)

Danh chỉ bản số 0400, lập ngày 09/9/2022 tại Công an quận Bắc Từ Liêm Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 01/9/2022, tạm giữ, tạm giam đến ngày 28/10/2022 hủy bỏ biện pháp tạm giam, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- 1/ Anh Nguyễn Văn G- Sinh: 1990
HKTT: Tổ dân phố L, phường Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
 - 2/ Chị Lưu Hiền L1- Sinh: 1984
HKTT: Tổ dân phố Đ, phường Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
 - 3/ Bà Nguyễn Mai H2 - Sinh: 1964
HKTT: P112, A12, tập thể Nghĩa Tân, phường N1, Cầu Giấy, Hà Nội.
 - 4/ Chị Trần Thị H3 - Sinh: 1983
HKTT: Tổ dân phố Đông Ngạc 8, phường Đ, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
 - 5/ Chị Hoàng Thị T - Sinh: 1982
HKTT: Tập thể Viện quy hoạch và thiết kế nông nghiệp, phường C, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
 - 6/ Chị Nguyễn Thị B - Sinh: 1975
HKTT: Tổ dân phố Trung 3, phường X, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
 - 7/ Anh Nguyễn Huy B1- Sinh: 1987
HKTT: Tổ dân phố Hồng Ngự, phường T, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
 - 8/ Anh Dương Huy Luân- Sinh: 1994
HKTT: Tổ dân phố Cáo Đình 1, phường X, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
 - 9/ Chị Lưu Linh G1 - Sinh: 1984
HKTT: Tổ dân phố Đ, phường Đ, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
 - 10/ Ông Bùi Minh C - Sinh: 1967
HKTT: Tổ dân phố Đông Ngạc 2, phường Đ, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
 - 11/ Bà Nguyễn Thị Y - Sinh: 1963
HKTT: Số 113 phố Thái Thịnh, phường T, Đống Đa, Hà Nội.
 - 12/ Chị Nguyễn Thu P - Sinh: 1980
HKTT: Số 4 ngõ 514 phố Thụy Khuê, phường B, Tây Hồ, Hà Nội.
 - 13/ Anh Chu Bá P1- Sinh: 1975
HKTT: Tổ dân phố Hoàng 12, phường C, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
 - 14/ Chị Hoàng Thị Kim T- Sinh: 1985
HKTT: Tổ 5 Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội.
 - 15/ Anh Đỗ Văn T1- Sinh: 1983
HKTT: Thôn 7, Trung Châu, Đan Phượng, Hà Nội.
 - 16/ Chị Bùi Thị Thanh N2- Sinh: 1973
HKTT: Tổ 1 phường Đ, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
- (tất cả những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 30/8/2022, tổ công tác của Công an quận Bắc Từ Liêm phối hợp Công an phường X, quận Bắc Từ Liêm trong khi làm nhiệm vụ trên tuyến đường Xuân Tảo phát hiện nhóm nam thanh niên gồm Tống Ngọc A, Nguyễn Văn H, Đặng Hải Q (SN 1990; HKTT: Tổ dân phố Nhật Tảo 2, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội), Khuất Văn H (SN 1989; HKTT: Thôn 8 Sen Phương, Phúc Thọ, Hà Nội); Võ Minh C (SN 1993; HKTT: Ngõ 3 tập thể Tăng Thiết Giáp, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại chỗ, nhóm nam thanh niên tự nguyện mở điện thoại cho cơ quan Công an kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện các tin nhắn có liên quan đến hành vi cho vay lãi nặng trong điện thoại di động của Tống Ngọc A, Nguyễn Văn H, Đặng Hải Q, Khuất Văn H nên lập biên bản và đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Ngày 31/8/2022, cơ quan điều tra đã thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp nơi làm việc của Tống Ngọc A tại số 33 Nhật Tảo, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội thu giữ 01 “ Giấy biên nhận” đề ngày 25/8/2022, người vay là Nguyễn Văn Giáp, số tiền vay là 5.000.000đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- + 01 (một) điện thoại kiểu dáng Iphone XSmax màu đen và 01 Giấy vay tiền đứng tên Nguyễn Văn G – của Tống Ngọc A
- + 01 (một) điện thoại kiểu dáng Iphone 7 màu đen - của Nguyễn Văn H
- + 01 (một) điện thoại kiểu dáng Iphone 11 Promax màu xanh - của Khuất Văn H
- + 01 (một) điện thoại kiểu dáng Iphone 11 Promax màu xanh - của Đặng Hải Q.

Biên bản kiểm tra điện thoại của Tống Ngọc A tại mục hình ảnh có các giấy nhận tiền và mục danh bạ có số điện thoại của các cá nhân vay tiền; Biên bản kiểm tra điện thoại của Nguyễn Văn H mục danh bạ có số điện thoại của các cá nhân vay tiền; BB kiểm tra điện thoại của Khuất Văn H mục hình ảnh và danh bạ có tên của những cá nhân vay tiền; Biên bản kiểm tra điện thoại của Đặng Hải Q có tin nhắn zalo nội dung liên quan đến việc cho vay tiền

Quá trình điều tra xác định:

* Đối với hành vi của Tống Ngọc A và Nguyễn Văn H: Từ tháng 3/2022, Tống Ngọc A nghỉ làm do dịch Covid nên không có công ăn việc làm. Qua tìm hiểu thấy hoạt động cho vay tiền lấy lãi thu lời lớn nên Tống Ngọc A nảy sinh ý định thực hiện việc cho vay bằng hình thức bóc lột họ. Tống Ngọc A thuê Nguyễn Văn H với mức lương 5.000.000đồng/tháng với nhiệm vụ cùng với Ngọc A tìm

kiểm khách bằng cách đăng tin trên mạng hoặc dán tờ rơi. Khi có khách vay tiền, H còn có nhiệm vụ mang tiền cho khách vay và đi thu tiền về. Khi thực hiện việc cho vay, Ngọc A cùng H yêu cầu khách vay tiền viết giấy nhận tiền để mua điện thoại, laptop rồi chụp ảnh khách vay tiền cùng giấy tờ cá nhân và giấy nhận tiền.

Tổng Ngọc A và Nguyễn Văn H cho khách vay lãi dưới hình thức “bốc bát họ” với tỷ lệ là 10 ăn 8 trong vòng 50 ngày cụ thể là khi khách vay bát họ 10.000.000đồng, Ngọc A và H sẽ thu tiền lãi ngay thời điểm vay là 2.000.000 đồng, khách chỉ được cầm về 8.000.000đồng và phải đóng tiền gốc trong vòng 50 ngày, mỗi ngày trả 200.000đồng (các bát họ có giá trị khác tính theo tỷ lệ tương đương). Như vậy, lãi suất 01 năm của khoản vay tỷ lệ 10 ăn 8 trong vòng 50 ngày tương đương lãi suất 146%/01 năm, gấp 7,3 lần lãi xuất cho phép được quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 (Điều 468 – Bộ luật dân sự năm 2015 quy định lãi suất cho vay không được vượt quá 20%/01 năm của khoản vay). Cơ quan điều tra đã làm rõ trong khoảng thời gian từ tháng 4/2022 đến tháng 8/2022, Tổng Ngọc A cùng Nguyễn Văn H cho 16 người vay tiền cụ thể như sau:

1. Anh Nguyễn Văn G, SN: 1990, HKTT: Liên Ngạc, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Ngày 25/8/2022, anh Giáp vay số tiền 5.000.000đồng, nhận được 4.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 1.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 100.000đồng tiền gốc. Anh Giáp đã trả được 400.000đồng, còn nợ 4.600.000đồng. Tiền lãi theo pháp luật cho phép 136.986 đồng ($5.000.000 \text{ đồng} \times 20\%/365 \text{ ngày} \times 50 \text{ ngày}$), số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lời bất chính) **863.014đồng**.

2. Chị Lưu Hiền L, SN: 1984, HKTT: TDP Đông Ngạc 8, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Ngày 26/4/2022, chị Lanh vay số tiền 15.000.000đồng, nhận được 12.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 3.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 300.000đồng tiền gốc. Chị L đã trả đủ số tiền vay trên. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 410.959đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **2.589.041đồng**.

3. Bà Nguyễn Mai H, SN: 1964, HKTT: P112, A12, TT Nghĩa Tân, phường N, quận C, TP Hà Nội. Ngày 05/8/2022, bà H vay số tiền 10.000.000đồng, nhận được 8.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 2.000.000đồng (lãi suất tương ứng 146%/năm), trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 200.000đồng tiền gốc, bà H đã trả được 6.400.000đồng, còn nợ 3.600.000đồng. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 273.973đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **1.726.027đồng**.

4. Chị Trần Thị H, SN: 1983, HKTT: TDP Đông Ngạc 8, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Tháng 4/2022, chị H vay số tiền 10.000.000đồng, nhận được 8.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 2.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 200.000đồng tiền gốc, chị H đã trả đủ số tiền vay. Tiền lãi theo

pháp luật cho phép là 273.973đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **1.726.027đồng**.

5. Chị Hoàng Thị T, SN 1982, HKTT: TT viện quy hoạch và thiết kế Nông Nghiệp, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Ngày 12/8/2022, chị T vay số tiền 25.000.000đồng, nhận được 20.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 5.000.000 đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 500.000đồng tiền gốc, chị T đã trả được 8.500.000đồng, còn nợ 16.500.000đồng. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 684.932đồng, tiền thu lợi bất chính là **4.315.068đồng**.

6. Chị Nguyễn Thị B, SN: 1975, HKTT: TDP Trung 3, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Ngày 12/8/2022, chị B vay số tiền 25.000.000đồng, nhận được 21.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 4.000.000đồng (lãi suất tương ứng 146%/năm), trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 500.000đồng tiền gốc, bà B đã trả được 9.500.000đồng, còn nợ 15.500.000đồng. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 684.932đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **3.315.068đồng**.

7. Anh Nguyễn Huy B, SN: 1987, HKTT: TDP Hồng Ngự, Thụy Phương, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Ngày 02/5/2022, anh Bình vay số tiền 10.000.000đồng, nhận được 7.200.000đồng, cắt tiền lãi trước 2.000.000đồng, thu 200.000đồng phí hồ sơ, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 200.000đồng tiền gốc, đã thu trước 600.000đồng tiền phải thanh toán 3 ngày, anh Bình đã trả đủ số tiền vay. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 273.973đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **1.726.027đồng**, khoản thu trái pháp luật (phí hồ sơ) là **200.000đồng**.

8. Anh Dương Huy L, SN: 1994, HKTT: TDP Cáo Đình 1, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Tháng 4/2022, anh Luân vay số tiền 5.000.000đồng, nhận được 4.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 1.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 100.000đồng tiền gốc, anh L đã trả đủ số tiền vay. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 136.986 đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **863.014đồng**.

9. Chị Lưu Linh G, SN: 1984, HKTT: TDP Đông Ngạc 8, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Ngày 02/8/2022, chị G vay số tiền 10.000.000đồng, nhận được 7.200.000 đồng, cắt tiền lãi trước 2.000.000đồng, thu 200.000 đồng phí thẩm định, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 200.000đồng tiền gốc, đã thu trước 600.000đồng tiền phải thanh toán 3 ngày, chị G đã trả đủ số tiền vay. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 273.973đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **1.726.027 đồng**, khoản thu trái pháp luật (phí hồ sơ) là **200.000đồng**.

10. Ông Bùi Minh C, SN:1967, HKTT: TDP Đông Ngạc 2, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Tháng 7/2022, ông C vay số tiền 5.000.000 đồng, nhận được 4.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 1.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải

thanh toán mỗi ngày 100.000đồng tiền gốc, ông C đã trả đủ số tiền vay. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 136.986đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **863.014đồng**.

11. Bà Nguyễn Thị Y, SN: 1963, HKTT: 113, Thái Thịnh, Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội. Tháng 7/2022, bà Y vay số tiền 10.000.000 đồng, nhận được 8.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 2.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 200.000đồng tiền gốc, bà Y đã trả đủ số tiền vay. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 273.973đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **1.726.027đồng**.

12. Chị Nguyễn Thu P, SN: 1980, HKTT: Số 4, ngõ 514, Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội. Ngày 12/7/2022, chị P vay số tiền 30.000.000đồng, nhận được 24.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 6.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 600.000đồng tiền gốc, chị P đã trả được 28.800.000đồng, còn nợ 1.200.000đồng. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 821.918đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **5.178.082 đồng**.

13. Anh Chu Bá P, SN: 1975, HKTT: TDP Hoàng 12, Cổ Nhuế, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Ngày 19/7/2022, anh P vay số tiền 30.000.000đồng, nhận được 24.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 6.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 600.000đồng tiền gốc. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 821.918đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **5.178.082 đồng**.

14. Chị Hoàng Thị Kim T, SN: 1985, HKTT: Tổ 5, Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội. Tháng 6/2022, chị T vay số tiền 10.000.000đồng, nhận được 6.700.000đồng, cắt tiền lãi trước 2.000.000đồng, nộp 300.000đồng phí di chuyển đi lại, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 200.000đồng tiền gốc, đã thu trước 1.000.000đồng tiền gốc phải thanh toán 5 ngày, chị T đã trả đủ số tiền vay. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 273.973đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **1.726.027đồng**, khoản thu trái pháp luật (phí di chuyển đi lại) là **300.000đồng**.

15. Anh Đỗ Văn T, SN: 1983, HKTT: Thôn 7, Trung Châu, Đan Phượng, Hà Nội.

Lần thứ nhất: Ngày 9/8/2022, anh T vay số tiền 5.000.000đồng, nhận được 4.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 1.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 100.000đồng tiền gốc, anh Tuấn đã trả được 2.500.000đồng, còn nợ 2.500.000đồng. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 136.986đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **863.014đồng**.

Lần thứ 2: Ngày 16/8/2022, anh T vay tiếp số tiền 5.000.000đồng, nhận được 4.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 1.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 100.000đồng tiền gốc, anh Tuấn đã trả được 1.500.000đồng,

còn nợ 3.500.000đồng. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 136.986đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **863.014đồng**.

Tổng số tiền anh T vay là 10.000.000đồng, bị cắt lãi trước 2.000.000đồng (lãi suất tương ứng 146%/năm), đã trả được 4.000.000đồng, còn nợ 6.000.000đồng. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 273.973đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là 1.726.027đồng.

16. Chị Bùi Thị Thanh N, SN: 1973, HKTT: Tổ 1, Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Lần thứ nhất: Ngày 24/6/2022, chị N vay số tiền 10.000.000đồng, nhận được 7.800.000đồng, cắt tiền lãi trước 2.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 200.000đồng tiền gốc, thu tiền gốc trước 1 ngày là 200.000đồng. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 273.973đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **1.726.027đồng**.

Lần thứ 2: Ngày 10/7/2022, chị N vay số tiền 10.000.000đồng, nhận được 7.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 2.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 200.000đồng tiền gốc, thu tiền gốc trước 5 ngày là 1.000.000đồng. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 273.973đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **1.726.027đồng**.

Lần thứ 3: Ngày 29/7/2022, chị N đáo hạn lần vay lần thứ nhất bằng cách vay mới lấy tiền trả lần vay cũ cụ thể chị N vay số tiền 10.000.000đồng, nhận được 2.200.000đồng, cắt tiền lãi trước 2.000.000đồng, thu tiền gốc trước 9 ngày là 1.800.000đồng, trả tiền gốc lần vay thứ nhất là 3.000.000đồng, trả gốc 5 ngày lần vay thứ 2 là 1.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 200.000đồng tiền gốc, chị N đã trả được 6.000.000đồng, còn nợ 4.000.000đồng. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 273.973đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **1.726.027đồng**.

Lần thứ 4: Ngày 13/8/2022, chị N đáo hạn lần vay thứ hai bằng cách vay mới lấy tiền trả lần vay cũ cụ thể chị N vay số tiền 10.000.000đồng, nhận được 3.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 2.000.000đồng, thu tiền gốc trước 5 ngày là 1.000.000đồng, trả tiền gốc lần vay thứ ba là 4.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 200.000đồng tiền gốc, bà N đã trả được 3.000.000đồng, còn nợ 7.000.000đồng. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 273.973đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **1.726.027đồng**.

Tổng cộng bà N đã vay 40.000.000đồng, bị cắt lãi 8.000.000đồng, tiền lãi theo pháp luật cho phép là 1.095.890đồng, số tiền lãi vượt quá quy định (tiền thu lợi bất chính) là **6.940.110đồng**, bà N đã trả được 29.000.000đồng, còn nợ 11.000.000đồng.

Tổng cộng Tổng Ngọc A và Nguyễn Văn H cho 16 cá nhân nêu trên vay số

tiền là 250.000.000 đồng, lãi thu trước là 49.000.000 đồng, lãi được hưởng theo quy định là 6.849.315 đồng, thu lợi bất chính 42.150.685 đồng. Thu khoản trái pháp luật khác 700.000 đồng.

Đối với hành vi của Khuất Văn H: Bản thân H thường đi làm thuê ở Chợ Hoa, Tây Hồ, Hà Nội và không có chỗ ở cố định. Từ tháng 3/2022 đến tháng 8/2022, H có tiền tích góp và cho 5 cá nhân vay lãi dưới hình thức “bóc bát họ” với tỷ lệ là “10 ăn 8” trong vòng 50 ngày với lãi suất 146%/1 năm cụ thể:

1. Anh Nguyễn Mạnh H, SN: 1977, HKTT: TDP Nhật Tảo 3, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Ngày 10/7/2022, anh H vay số tiền 10.000.000 đồng, nhận được 8.000.000 đồng, cắt tiền lãi trước 2.000.000 đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 200.000 đồng tiền gốc, lãi suất tương ứng là 146%/1 năm, tiền lãi theo pháp luật cho phép là 273.973 đồng, tiền thu lợi bất chính là 1.726.027 đồng.

2. Anh Công Văn M, SN: 1980, HKTT: Tổ 14, Cụm 2, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội.

Lần thứ nhất: Khoảng giữa tháng 3/2022, anh M vay số tiền 10.000.000 đồng, nhận được 8.000.000 đồng, cắt tiền lãi trước 2.000.000 đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 200.000 đồng tiền gốc, lãi suất tương ứng là 146%/1 năm, tiền lãi theo pháp luật cho phép là 273.973 đồng, tiền thu lợi bất chính là 1.726.027 đồng, anh M đã trả đủ số tiền vay.

Lần thứ hai: Khoảng giữa tháng 5/2022, anh M vay số tiền 10.000.000 đồng, nhận được 8.000.000 đồng, cắt tiền lãi trước 2.000.000 đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 200.000 đồng tiền gốc, lãi suất tương ứng là 146%/1 năm, tiền lãi theo pháp luật cho phép là 273.973 đồng, tiền thu lợi bất chính là 1.726.027 đồng, anh Mạnh đã trả đủ số tiền vay.

Lần thứ ba: Ngày 27/7/2022, anh M vay số tiền 10.000.000 đồng, nhận được 8.000.000 đồng, cắt tiền lãi trước 2.000.000 đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 200.000 đồng tiền gốc, lãi suất tương ứng là 146%/1 năm, tiền lãi theo pháp luật cho phép là 273.973 đồng, tiền thu lợi bất chính là 1.726.027 đồng. Tổng cộng anh M đã vay 30.000.000 đồng, bị cắt lãi 6.000.000 đồng lãi suất tương ứng là 146%/1 năm, tiền lãi theo pháp luật cho phép là 821.917 đồng, tiền thu lợi bất chính là 5.178.082 đồng.

3. Anh Phạm Việt H, SN: 1986, HKTT: Tổ 14, cụm 2, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội.

Tháng 6/2021, anh H vay số tiền 5.000.000 đồng, nhận được 4.000.000 đồng, cắt tiền lãi trước 1.000.000 đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 100.000 đồng tiền gốc, lãi suất tương ứng là 146%/1 năm, tiền lãi theo pháp luật cho phép là 136.986 đồng, tiền thu lợi bất chính là 863.014 đồng, anh H đã trả

hết số tiền vay.

4. Anh Nguyễn Hữu V, SN: 1987, HKTT: Ngõ 73, phố Kê Vẽ, TDP Đông Ngạc 6, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Tháng 8/2022, anh V vay số tiền 5.000.000đồng, nhận được 4.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 1.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 100.000đồng tiền gốc, lãi suất tương ứng là 146%/1 năm, tiền lãi theo pháp luật cho phép là 136.986đồng, tiền thu lợi bất chính là 863.014đồng, anh Việt đã trả hết số tiền vay.

5. Chị Bùi Thị Thanh N, SN: 1973, HKTT: Tổ 1, Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Lần thứ nhất: Ngày 18/6/2022, chị N vay số tiền 5.000.000đồng, nhận được 4.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 1.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 100.000 đồng tiền gốc, lãi suất tương ứng là 146%/1 năm, tiền lãi theo pháp luật cho phép là 136.986 đồng, tiền thu lợi bất chính là 863.014 đồng, chị N đã trả hết số tiền vay.

Lần thứ hai: Ngày 03/7/2022, chị N vay số tiền 5.000.000đồng, nhận được 4.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 1.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 100.000đồng tiền gốc. Tiền lãi theo pháp luật cho phép là 136.986đồng, tiền thu lợi bất chính là 863.014đồng, chị N đã trả hết số tiền vay.

Lần thứ ba: Ngày 14/8/2022, chị N vay số tiền 5.000.000đồng, nhận được 4.000.000đồng, cắt tiền lãi trước 1.000.000đồng, trong vòng 50 ngày phải thanh toán mỗi ngày 100.000đồng tiền gốc, lãi suất tương ứng là 146%/1 năm, tiền lãi theo pháp luật cho phép là 136.986đồng, tiền thu lợi bất chính là 863.014 đồng, chị N đã trả 1.500.000đồng, còn nợ 3.500.000đồng.

Tổng số tiền chị N đã vay là 12.000.000đồng, bị cắt lãi trước 3.000.000 đồng, lãi theo quy định pháp luật là 410.959đồng, số tiền thu lợi bất chính là 2.589.041đồng.

Tổng cộng H đã cho 5 cá nhân vay với số tiền là 65.000.000đồng, lãi đã thu 13.000.000đồng, lãi được hưởng theo quy định là 1.780.822đồng, thu lợi bất chính 11.219.178đồng (chưa đến mức phải xử lý hình sự)

Đối với hành vi của **Đặng Hải Q**: Q làm kinh doanh nên khi có tiền tiết kiệm Q đã cho khách vay lãi dưới hình thức vay lãi ngày với mức lãi suất từ 1.000đồng đến 1.500đồng/ 1.000.000đồng / 1 ngày tương đương mức lãi suất từ 36,5 % đến 54,75%/ 01 năm gấp 1,825 đến 2,74 lần lãi suất cho phép được quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Từ tháng 6/2022 đến tháng 8/2022, Q đã cho 03 cá nhân vay lãi cụ thể:

1. Anh Phạm Ngọc T, SN: 1985, HKTT: TDP Tân Xuân 3, Xuân Đình, Bắc

Từ Liêm, Hà Nội.

Ngày 5/7/2022, anh T có vay của Q 100.000.000đồng với lãi suất 1.500đồng/1.000.000đồng/1 ngày tương ứng với 54,75% 1 năm, thời gian vay 1 tháng. Đến ngày 5/8/2022, anh T trả cho Q số tiền 4.500.000đồng tiền lãi và 100.000.000đồng gốc, tiền lãi theo pháp luật cho phép là 1.643.836đồng, tiền thu lợi bất chính là 2.856.164đồng.

2. Ông Đặng Văn T, SN: 1970, HKTT: TDP Nhật Tảo 2, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Ngày 12/5/2022, Ông T có vay của Quân 100.000.000đồng với lãi suất 1.500đồng/1.000.000đồng/1 ngày tương ứng với 54,75%/1 năm, thời gian vay 01 tháng. Đến ngày 6/6/2022 ông T trả cho Q 3.000.000đồng tiền lãi, ngày 10/6/2022 ông T trả cho Q 100.000.000đồng tiền gốc và 1.000.000đồng tiền lãi (Theo thỏa thuận ông T phải trả Q 1.500.000đồng tiền lãi nhưng do là họ hàng nên Q chỉ lấy 1.000.000đồng) tiền lãi theo pháp luật cho phép là 1.643.836đồng, tiền thu lợi bất chính là 2.356.164đồng.

3. Anh Đinh Tiến D, SN: 1992, HKTT: TDP Số 4, Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Khoảng tháng 6/2022, anh D vay của Q 50.000.000đồng với lãi suất 1.000đồng/1.000.000đồng/ 1 ngày tương ứng với lãi suất 36,5%/1 năm, thời gian vay 2 tháng. Đến tháng 8/2022, anh D trả cho Q 50.000.000đồng tiền gốc và 3.000.000đồng tiền lãi, tiền lãi theo pháp luật cho phép là 1.643.386 đồng, tiền thu lợi bất chính là 1.356.164đồng

Tổng cộng Q đã cho 3 cá nhân với số tiền vay là 250.000.000 đồng, lãi đã thu 11.500.000 đồng, lãi được hưởng theo quy định là 4.931.507đồng, thu lời bất chính 6.568.493đồng.(Chưa đến mức phải xử lý hình sự)

Ngày 08/11/2022, Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng về hành vi “*Không đăng ký ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự mà cho vay tiền không cầm cố tài sản nhưng lãi suất cho vay vượt quá tỷ lệ lãi suất theo quy định của Bộ luật dân sự*” theo quy định tại điểm đ, khoản 4 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính Phủ. Đồng thời áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc nộp lại số tiền thu lợi bất hợp pháp là 11.219.178đồng đối với Khuất Văn H và 6.568.493đồng đối với Đặng Hải Q.

Đối với Võ Minh C không liên quan đến vụ việc cơ quan điều tra không xử lý.

Ngày 11/8/2022, Cơ quan điều tra đã có Quyết định xử lý đồ vật tài liệu trả lại cho Khuất Văn H 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 11 Promax màu xanh; trả lại cho Đặng Hải Q 01 điện thoại kiểu dáng iphone 11 Promax màu xanh.

Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của Tống Ngọc A và Nguyễn Văn H

chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 299/CT - VKS, ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố các bị cáo Tổng Ngọc A, Nguyễn Văn H về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 1 Điều 201 BLHS;

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đối với số tiền gốc những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan còn nợ của bị cáo Ngọc Anh, bị cáo và người vay sẽ tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 201, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tổng Ngọc Anh mức án từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ;

+ Áp dụng khoản 1 Điều 201, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự : Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hải mức án từ 08 đến 10 tháng cải tạo không giam giữ;

Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Nghị quyết 01/2021 ngày 20/12/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

+ Truy thu của bị cáo Tổng Ngọc Anh số tiền đã cho vay là 250.000.000 đồng, tiền lãi được hưởng theo quy định là 6.849.315 đồng;

+ Buộc bị cáo Ngọc Anh phải hoàn trả số tiền thu lợi bất chính là 22.161.422 đồng cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công 02 điện thoại thu giữ của các bị cáo.

Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 3/2022 đến tháng 8/2022, Tống Ngọc Anh, Nguyễn Văn Hải đã cùng nhau cho 16 cá nhân vay tiền với lãi suất từ 139% đến 146% gấp 6,9 đến 7,3 lần lãi suất cho phép được quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Số tiền Ngọc Anh và Hải đã cho vay là 250.000.000đồng, lãi được hưởng theo quy định là 6.849.315đồng, lãi vượt quá mức cao nhất quy định của Bộ luật dân sự và tiền thu lời bất chính là 42.150.685đồng và thu khoản trái pháp luật khác là 700.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo cho người khác vay tiền, thu lãi suất cao vượt quá mức quy định của Bộ luật dân sự quy định đủ dấu hiệu cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này không những xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ mà còn gây ra những thiệt hại về vật chất, trực tiếp gây thiệt hại cho người vay làm cho người vay phải chịu mức lãi suất cao nhưng do nhu cầu sử dụng nên vẫn phải chấp nhận. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì háo lợi nên vẫn cố tình thực hiện tội phạm.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn: Bị cáo Tống Ngọc Anh giữ vai trò chính trong vụ án, là người bỏ tiền ra cho vay, thu lãi cao và sử dụng số tiền thu lợi bất chính, bị cáo Nguyễn Văn Hải chỉ làm thuê cho bị cáo Ngọc Anh và được trả lương 5.000.000 đồng/tháng. Vì vậy mức hình phạt của bị cáo Ngọc Anh phải cao hơn bị cáo Hải.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo: Bị cáo Ngọc Anh chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hải có nhân thân xấu (có 01 tiền án đã được xóa), tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự

giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 201 Bộ luật Hình sự nhưng xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, bị cáo Ngọc Anh bị truy thu số tiền lớn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền và khấu trừ thu nhập của các bị cáo theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự. Buộc các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự..

[7] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Tống Ngọc Anh phải truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 256.849.315 đồng (trong đó số tiền đã cho vay là 250.000.000 đồng, tiền lãi là 6.849.315 đồng).

+ Buộc bị cáo Ngọc Anh phải hoàn trả cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền thu lợi bất chính là 22.861.422 đồng, cụ thể:

- 1/ Chị Lưu Hiền Lanh 2.589.041 đồng;
- 2/ Chị Trần Thị Hiếu 1.726.027 đồng;
- 3/ Anh Nguyễn Huy Bình 1.726.027 đồng và 200.000 đồng phí hồ sơ;
- 4/ Anh Dương Huy Luân 863.041 đồng,
- 5/ Chị Lưu Linh Giang 1.726.027 đồng và 200.000 đồng phí hồ sơ.
- 6/ Anh Bùi Minh Chính 863.041 đồng
- 7/ Chị Nguyễn Thị Yến 1.726.027 đồng.
- 8/ Chị Nguyễn Thu Phương 3.978.082 đồng
- 9/ Anh Chu Bá Phương 1.178.082 đồng.
- 10/ Chị Hoàng Thị Kim Thanh 1.726.027 đồng và 300.000 đồng phí hồ sơ.
- 11/ Chị Bùi Thị Thanh Nhân 4.060.000 đồng

[8] Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động Iphone XSmax màu đen thu giữ của Tống Ngọc Anh; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Hải.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Tống Ngọc Anh, Nguyễn Văn Hải phạm tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự

+ Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Tống Ngọc Anh 12 (mười hai)** tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Được trừ thời

gian tạm giữ, tạm giam là 05 tháng 24 ngày (58ngàyx3= 174ngày), **còn phải chấp hành 06 tháng 06 ngày cải tạo không giam giữ**. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Tổng Ngọc Anh cho Ủy ban nhân dân phường Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự : Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Hải 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”**. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 05 tháng 24 ngày (58ngàyx3=174ngày), **còn phải chấp hành 02 tháng 02 ngày cải tạo không giam giữ**. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Nguyễn Văn Hải cho Ủy ban nhân dân phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập của các bị cáo và buộc các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Truy thu của bị cáo Tổng Ngọc Anh số tiền **256.849.315** đồng
- Buộc bị cáo Ngọc Anh phải hoàn trả số tiền thu lợi bất chính là **22.861.422** đồng cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cụ thể:

- 1/ Chị Lưu Hiền Lanh 2.589.041 đồng;
- 2/ Chị Trần Thị Hiếu 1.726.027 đồng;
- 3/ Anh Nguyễn Huy Bình 1.726.027 đồng và 200.000 đồng phí hồ sơ;
- 4/ Anh Dương Huy Luân 863.041 đồng,
- 5/ Chị Lưu Linh Giang 1.726.027 đồng và 200.000 đồng phí hồ sơ.
- 6/ Anh Bùi Minh Chính 863.041 đồng
- 7/ Chị Nguyễn Thị Yến 1.726.027 đồng.
- 8/ Chị Nguyễn Thu Phương 3.978.082 đồng
- 9/ Anh Chu Bá Phương 1.178.082 đồng.
- 10/ Chị Hoàng Thị Kim Thanh 1.726.027 đồng và 300.000 đồng phí hồ sơ.
- 11/ Chị Bùi Thị Thanh Nhân 4.060.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn xin thi hành án của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nếu bị cáo không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án,

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại kiểu dáng Iphone XSmax màu đen; 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 7 màu đen. Các điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 69/23 ngày 07/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Tổng Ngọc Anh, Nguyễn Văn Hải mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKS ND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu Phương